QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 111/2015/QH13

NGHỊ QUYẾT
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TỘI PHẠM, CÔNG TÁC CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN, CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN NĂM 2016 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội số 05/2003/QH11;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo số 528/BC-CP ngày 18 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm năm 2015, Báo cáo số 566/BC-CP ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2015, Báo cáo số 186/BC-VKSTC ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2015, Báo cáo số 54/BC-TA ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về công tác của các Tòa án năm 2015, Báo cáo số 516/BC-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2015, các Báo cáo thẩm tra số 2979/BC-UBTP13 ngày 15 tháng 9 năm 2015, Báo cáo thẩm tra số 3057/BC-UBTP13 ngày 24 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban tư pháp của Quốc hội và ý kiến các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Năm 2015 và những năm qua, Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao đã có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn, nỗ lực triển khai nhiều biện pháp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, kịp thời giải quyết các tranh chấp trong Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của các nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp. Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án về cơ

bản tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chất lượng ngày càng được nâng cao, hạn chế oan sai, tạo được những chuyển biến bước đầu quan trọng theo tinh thần của Hiến pháp về thực hiện quyền tư pháp, tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Đại bộ phận cán bộ làm công tác tư pháp tận tụy với công việc, có tinh thần trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, hiệu quả một số mặt công tác tư pháp vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu; tình hình vi phạm pháp luật và tội phạm còn diễn biến phức tạp. Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, an toàn xã hội còn bất cập, hạn chế, nhất là ở khu vực nông thôn, miền núi. Công tác ban hành văn bản hướng dẫn thi hành các luật, bộ luật về lĩnh vực tư pháp còn chậm, chưa đầy đủ. Tội phạm ma túy, sử dụng công nghệ cao, trộm cắp, cờ bạc, buôn lậu, mua bán phụ nữ, trẻ em, chống người thi hành công vụ, tội phạm có tổ chức, sử dụng bạo lực, cướp tài sản, giết người đặc biệt nghiêm trọng,... gây lo lắng trong nhân dân. Việc chấp hành pháp luật trong công tác điều tra, xử lý tội phạm có lúc, có nơi chưa nghiêm, có trường hợp dẫn đến oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tham nhũng trong nhiều lĩnh vực còn nghiêm trọng, nhưng việc phát hiện và xử lý tham nhũng chưa tương xứng với tình hình thực tế. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp còn một số hạn chế, tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng còn cao. Chất lượng tranh tụng trong xét xử chưa đáp ứng yêu cầu. Số đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm chưa được giải quyết năm trước chuyển sang năm sau vẫn còn nhiều. Việc giải quyết các vụ án dân sự còn vi phạm về thời hạn; tỷ lệ giải quyết các vụ án hành chính thấp; chất lượng giải quyết các vụ án hành chính, dân sự còn hạn chế. Kết quả thi hành án dân sự có tiến bộ nhưng số án tồn đọng còn lớn cả về số vụ và số tiền phải thi hành án. Việc giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong tố tụng hình sự có vụ việc còn chậm. Số phạm nhân, người bị tạm giam, tạm giữ chết do tự tử, đánh nhau, vi phạm nội quy, phạm tội mới trong trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ chưa giảm nhiều, công tác thi hành hình phạt không phải là phạt tù chậm chuyển biến. Một số cán bộ làm công tác tư pháp vi phạm pháp luật phải xử lý hình sự.

Điều 2

Quốc hội tán thành với các giải pháp mà Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao đề ra và yêu cầu tập trung thực hiện tốt một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau đây trong năm 2016 và các năm tiếp theo:

1. Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao có kế hoạch, biện pháp tổ chức triển khai, ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn và chuẩn bị tốt các điều kiện để thi hành Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, Bộ luật hình sự (sửa đổi), Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi), Bộ luật tố tụng dân sự (sửa đổi), Luật tố tụng hành chính (sửa đổi), Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời hủy bỏ,

sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định mới của Bộ luật dân sự (sửa đổi) và phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Bộ luật dân sự (sửa đổi).

Khẩn trương kiện toàn tổ chức, bộ máy Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án, Cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam các cấp theo quy định của các bộ luật, luật về tổ chức và về tố tụng mới được Quốc hội thông qua; tuyển dụng đủ số lượng biên chế được giao, bảo đảm chất lượng cán bộ có chức danh tư pháp, phân bổ biên chế hợp lý cho các đơn vị, địa phương; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, phẩm chất cho cán bộ, công chức và Hội thẩm; tăng cường kiểm tra, thanh tra nội bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những cán bộ tiêu cực, vi phạm pháp luật nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp trong sạch, vững mạnh; tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, kiểm sát hoạt động tư pháp, bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của các Nghị quyết số 37/2012/QH13, số 52/2013/QH13 số 63/2013/QH13, số 69/2013/QH13, số 75/2014/QH13 và số 96/2015/QH13 của Quốc hội trong năm 2016 và các năm tiếp theo.

2. Giao Chính phủ:

Chỉ đạo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn 2011 - 2015, trên cơ sở đó xây dựng các giải pháp về phòng, chống tội phạm trong giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện tốt công tác phòng ngừa xã hội, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm; tạo chuyển biến rõ rệt về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trước hết ở các thành phố lớn và khu kinh tế trọng điểm. Hàng năm, báo cáo Quốc hội về tình hình vi phạm pháp luật và kết quả xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm; các giải pháp phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, đặc biệt là các vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phức tạp xảy ra ở các lĩnh vực đầu tư công, giao thông, đất đai, xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn thực phẩm, thuế, tài chính, ngân hàng, thương mại, các loại tội phạm tham nhũng, buôn lậu, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, giết người, cướp tài sản, trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xâm hại trẻ em, tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm mà người phạm tội là lưu manh chuyên nghiệp, côn đồ hung hãn và tội phạm do người chưa thành niên thực hiện; về số lượng người nghiện ma túy và công tác cai nghiện để phòng ngừa tội phạm phát sinh từ các đối tượng này.

Chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp bảo đảm chất lượng, tỷ lệ xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, bảo đảm các vụ việc có dấu hiệu tội phạm đều được khởi tố, điều tra theo đúng pháp luật, chống bỏ lọt tội phạm và hành chính hóa quan hệ hình sự; tăng cường chất lượng công tác nghiệp vụ cơ bản, nâng cao tỷ lệ, chất lượng điều tra, khám phá tội phạm; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp

luật về giữ, bắt, tạm giữ, tạm giam; hạn chế đến mức thấp nhất số người bị tạm giữ hình sự sau đó chuyển xử lý hành chính vì hành vi không cấu thành tội phạm.

Có giải pháp khắc phục hạn chế trong công tác thi hành án phạt tù, thi hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú, tình trạng mang vật cấm vào cơ sở giam giữ. Tổ chức hiệu quả công tác thi hành án dân sự, chú trọng việc xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành, phấn đấu nâng cao chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự xong cao hơn so với năm 2015 về việc và về tiền trên tổng số án có điều kiện thi hành theo quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành đối với 100% bản án hành chính có hiệu lực pháp luật.

Bố trí, dự toán ngân sách hợp lý trình Quốc hội xem xét, quyết định để bảo đảm điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án, nhất là các đơn vị mới thành lập hoặc còn phải thuê, mượn trụ sở; xây dựng, nâng cấp các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ đã xuống cấp hoặc quá tải, chưa đủ diện tích giam giữ, trong đó ưu tiên nguồn vốn xây dựng, cải tạo các trại tạm giam và nhà thi hành án đối với người bị kết án tử hình; đầu tư xây dựng đủ kho vật chứng, bố trí kinh phí, có lộ trình thực hiện việc ghi âm, ghi hình và bảo đảm các phương tiện làm việc cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

3. Giao Viện kiểm sát nhân dân tối cao:

Có giải pháp nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; giảm tỷ lệ trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng so với năm 2015; khắc phục triệt để việc để xảy ra oan; tăng tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và số vụ án kết thúc điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao; nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa, chất lượng kháng nghị, kiến nghị, bảo đảm các kiến nghị phải có căn cứ, đúng pháp luật, được các cơ quan, đơn vị hữu quan chấp nhận đạt tỷ lệ trên 80%; tăng cường trách nhiệm trong kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính; đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn yêu cầu bồi thường trong tố tụng hình sự; nâng tổng số đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm được giải quyết trong năm 2016 tăng trên 20% so với năm 2015.

Tăng cường công tác kiểm sát thi hành án, chú trọng việc kiểm sát phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành, công tác thi hành án treo, thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú tại địa phương.

4. Giao Tòa án nhân dân tối cao:

Có giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng xét xử, thực hiện tốt việc bảo đảm tranh tụng trong xét xử theo quy định; hạn chế tối đa bản án, quyết định bị hủy, sửa do vi phạm quy định của pháp luật, bảo đảm tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan hàng năm không vượt quá 1,5%; không để xảy ra

tình trạng vi phạm thời hạn tạm giam bị cáo trong giai đoạn xét xử, phấn đấu không để xảy ra việc kết án oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm; nâng cao chất lượng, tỷ lệ giải quyết các vụ án hành chính, giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; kịp thời hướng dẫn, giải thích hoặc kháng nghị giám đốc thẩm đối với các bản án tuyên có sai sót khi có kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm các bản án, quyết định của Tòa án phải được chuyển đến người bị kết án, đương sự, Viện kiểm sát theo đúng thời hạn luật định; kịp thời chuyển các hồ sơ vụ án theo đề nghị của Viện kiểm sát để phục vụ việc giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

5. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cơ quan thi hành án phối hợp chặt chẽ với Cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng. Trong giải quyết, xử lý người phạm tội kinh tế, chức vụ, tham nhũng, cần tăng cường áp dụng các biện pháp kê biên, phong tỏa tài khoản, tài sản của các đối tượng phạm tội ngay từ giai đoạn điều tra nhằm chống tẩu tán tài sản, bảo đảm việc thu hồi; xem xét việc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với những trường hợp tích cực khắc phục hậu quả thiệt hại trong vụ án; nâng tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt đạt tỷ lệ trên 60%.

Cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, bảo đảm 100% các vụ việc khi thanh tra, kiểm toán có dấu hiệu tội phạm đều được chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền xem xét việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; cơ quan có thẩm quyền phải kịp thời thông báo cho cơ quan thanh tra, kiểm toán kết quả giải quyết vụ, việc. Cơ quan điều tra tăng cường công tác nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, điều tra án tham nhũng, phấn đấu nâng tổng số các vụ án tham nhũng được phát hiện, khởi tố năm sau cao hơn năm trước. Hàng năm, Thanh tra Nhà nước, Kiểm toán Nhà nước báo cáo Quốc hội việc xử lý, kiến nghị xử lý hành chính, kỷ luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan tới tham nhũng thông qua công tác thanh tra, kiểm toán.

Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị chuyên trách về chống tham nhũng, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình Quốc hội xem xét việc sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thi hành án hình sự, Luật đặc xá, Luật xử lý vi phạm hành chính; ban hành Nghị quyết về kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Luật đăng ký tài sản; hàng năm, báo cáo Quốc hội về tình hình Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Chấp hành viên, cán bộ, chiến sĩ làm công tác thi hành án hình sự, thi hành tạm giữ, tạm giam có vi phạm pháp luật bị xử lý.

6. Ủy ban tư pháp của Quốc hội phối hợp với Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tăng cường giám sát việc phát hiện và xử lý tội phạm, công tác phòng, chống tham nhũng; kịp thời kiến nghị với các cơ quan hữu quan khắc phục hạn chế, thiếu sót; giám sát các cơ quan hữu quan ban hành các văn bản

hướng dẫn áp dụng và tổ chức triển khai thi hành bộ luật, luật thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách nêu tại Nghị quyết này.

Điều 3

Bãi bỏ các chỉ tiêu về tỷ lệ thi hành án dân sự xong về việc và về tiền, về tỷ lệ bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan, về tỷ lệ số người tạm giữ hình sự sau đó chuyển xử lý hành chính vì hành vi không cấu thành tội phạm được quy định tại Nghị quyết số 37/2012/QH13 của Quốc hội.

Điều 4

Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này; hàng năm báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2015./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Sinh Hùng